**THAM LUẬN**

**Thực hiện thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không sử dụng tiền mặt tại thị xã Hương Thủy và huyện Phú Lộc**

Kính thưa:..................................................................................................

 :..................................................................................................

Tính đến ngày 31/12/2020 dân số trung bình tỉnh Thừa Thiên Huế là 1.133.713 người, thực hiện Nghị định 136/2013/NĐ-CP và Nghị định số 28/2012/NĐ-CP, toàn tỉnh có 58.848 người đang hưởng chế độ trợ giúp xã hội tại cộng đồng, chiếm khoảng 5,2% dân số toàn tỉnh, trong đó thị xã Hương Thủy là 5.628 đối tượng, huyện Phú Lộc là 8.419 đối tượng. Cụ thể toàn tỉnh: 27.334 NCT; 4.361 NKT ĐBN; 20.248 NKT nặng; 1.235 NCT cô đơn thuộc hộ nghèo; 1.028 người đơn thân thuộc hộ nghèo đang nuôi con dưới 16 tuổi; 253 trẻ em mồ côi. Và có 107 gia đình nhận nuôi dưỡng trẻ em mồ côi; 4.156 hộ gia đình chăm sóc, nuôi NKT đặc biệt nặng; 33 người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng NKT ĐBN; 63 phụ nữ khuyết tật đang mang thai, nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Thực hiện Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án thực hiện chi trả trợ cấp xã hội cho đối tượng Bảo trợ xã hội tại cộng đồng thông qua hệ thống dịch vụ Bưu điện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Trên cơ sở Quyết định 738/QĐ-UBND tinh, UBND các huyện giao cho Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Bưu điện cấp huyện ký hợp đồng chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng tiền mặt cho đối tượng từ tháng 7/2016 cho đến nay. Thời gian chi trả từ ngày 05-25 hàng tháng tại các điểm Bưu điện Văn hóa xã, phường, thị trấn, các Nhà văn hóa xã; các Bưu cục. Đối với đối tượng ốm đau già, yếu, bệnh tật đặc biệt nặng không đến nhận được thì thực hiện chi trả tận nhà cho đối tượng. Sau thời gian chi trả Bưu điện cấp huyện thực hiện thanh quyết toán với Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

Toàn tỉnh có 146 xã, phường, thị trấn thì có 39 xã, phường, thị trấn có từ 250 đối tượng dưới và 106 xã/phường/thị trấn có trên 250 đối tượng hưởng trợ cấp xã hội. Kinh phí hỗ trợ cho hoạt động chi trả 125.500.000 đồng/tháng và khoảng 1,5 tỷ đồng/năm.

Qua 05 năm thực hiện chi trả tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng bên cạnh những kết quả đạt được, còn bộc lộ một số hạn chế:

- Tốn nhiều nhân lực phục vụ cho công tác chi trả: Có 178 điểm chi trả với số nhân viên tham gia hoạt động chi trả là 196 người.

- Một số trường hợp đối tượng, người nhận thay 2-3 tháng mới đến nhận tiền chế độ dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý, chi trả, thanh quyết toán;

- Tại một số điểm chi trả vẫn còn tình trạng nhân viên chi trả ký thay, ký khống đối với các trường hợp chậm, chưa nhận chế độ vào danh sách chi trả để đảm bảo chi trả, quyết toán 100% với đơn vị liên quan.

- Một số địa phương thực hiện việc thanh quyết toán chi trả không đúng quy định như thanh quyết toán không đúng với thực tế chi trả hoặc để 2-3 tháng mới thanh toán một lần.

Thực hiện Công văn số 159/LĐTBXH-BTXH ngày 19/01/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt. Đồng thời chọn 02 địa phương là thị xã Hương Thủy và huyện Phú Lộc để thực hiện thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không sử dụng tiền mặt, UBND thị xã Hương Thủy và UBND huyện Phú Lộc cần tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cùng cấp, UBND cấp xã phối hợp thực hiện có hiệu quả các nội dung công việc sau:

Thứ nhất: Giao cho Phòng Lao động-TB&XH chủ trì, phối hợp, tham mưu UBND cấp huyện Kế hoạch triển khai thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn theo phương thức không sử dụng tiền mặt. Tổ chức ký kết với các cơ quan cung ứng dịch vụ về chi trả chính sách trợ giúp xã hội không sử dụng tiền mặt là cơ sở để triển khai cụ thể hóa các nội dung cam kết thực hiện.

Thứ hai: Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, cơ quan cung ứng dịch vụ, Phòng Văn hóa-Thông tin, UBND cấp xã đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cán bộ, người dân, nhất là đối tượng và thân nhân của đối tượng về chuyển đổi phương thức chi trả truyền thống bằng tiền mặt sang phương thức chi trả không sử dụng tiển mặt và các lợi ích từ phương thức chi trả này mang lại.

Thứ ba: Phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ tổ chức, hướng dẫn cho đối tượng, thân nhân đối tượng đăng ký lựa chọn phương thức chi trả không sử dụng tiển mặt qua tài khoản ngân hàng, tài khoản số và phương thức chi trả khác. Và đồng thời cung cấp giấy chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân, số điện thoại của đối tượng hoặc người được ủy quyền để thực hiện mở tài khoản tại ngân hàng cho đối tượng.

Trong trường hợp đối tượng, người được ủy quyền chưa có giấy Chứng minh thư nhân dân/ CCCD, sai sót, hư hỏng.v.v...đề nghị Công an cấp huyện kịp thời thực hiện cấp mới, cấp đổi lại cho đối tượng hoặc người được ủy quyền để đảm bảo đủ kiều kiện mở tài khoản.

Thứ 4: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành rà soát nắm tình hình biến động của đối tượng về tăng, giảm, cắt.., cập nhật đố tượng vào phần mềm giảm nghèo và bảo trợ xã hội đảm bảo chiết suất file dữ liệu về đối tượng để gửi cho đơn vị cung cấp dịch vị thực hiện chi trả chế độ bảo trợ xã hội cho đối tượng bằng hình thức không sử dụng tiền mặt.

Thứ 5: Phòng Lao động-Thương binh và xã hội phối hợp với Kho bạc cấp huyện, Ngân hàng Viettinbank, Viettet thống nhất quy trình chi trả bằng phương thức điện tử.

Thứ 6. Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn: Chỉ đạo công chức phụ trách lĩnh vực Lao động-Thương binh và Xã hội theo dõi, quản lý đối tượng đang thụ hưởng chính sách trợ giúp xã hội, đặc biệt là phối hợp với Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội trong việc quản lý, điều chỉnh chế độ, cắt giảm, tăng mới kịp thời, chính xác.

Thứ 7. Riêng đối với các đơn vị tham gia cung ứng dịch vụ: tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng, nhân lực đảm bảo cho công tác chi trả không sử dụng tiển mặt; xây dựng văn bản và ký kết thỏa thuận cung ứng dịch vụ trên địa bàn được chọn thí điểm; xây dựng biểu mẫu thu thập thông tin về đối tượng được chọn mở tài khoản; phối hợp thực hiện mở tài khoản thanh toán và chi trả thẻ, cấp phát và hướng dẫn sử dụng tài khoản đảm bảo an toàn; thực hiện chi trả qua tài khoản thanh toán và thẻ chi trả; phối hợp tổ chức tổng kết đánh giá việc chuyển đổi phương thức chi trả.

Tám là: Phòng Lao động –Thương binh và Xã thực hiện theo dõi, giám sát, đánh giá tình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND cấp huyện, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiên thí điểm.

Trân đây là ý kiến tham gia của Phòng Bảo trợ xã hội để công tác thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội ở cấp huyện được hiệu quả. Một lần nữa xin cảm ơn quý đại biểu đã lắng nghe, chúc Hội thảo thành công tốt đẹp./.